TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN QUAN SƠN** **TỈNH THANH HOÁ**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 04/2021/QĐST-DS	*Quan Sơn, ngày 14 tháng 7 năm 2021*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào khoản 3 Điều 147 của Bộ luật tố tụng dân sự 2015; Điểm b khoản 1 Điều 24; Khoản 7 Điều 26 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Căn cứ vào biên bản hoà giải thành ngày 05 tháng 7 năm 2021 về việc các đương sự thoả thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 02/2021/TLST-DS ngày 03 tháng 6 năm 2021,

XÉT THẤY:

Các thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; Nội dung thoả thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự:

* Nguyên đơn: Chị Đỗ Thị T, sinh năm 1978.

Địa chỉ: Khu x, thị trấn SL, huyện QS, tỉnh Thanh Hóa.

* Bị đơn: - Anh Phạm Văn T, sinh năm 1972

- Chị Lê Thị M, sinh năm 1974

Cùng địa chỉ: Khu x, thị trấn SL, huyện QS, tỉnh Thanh Hóa.

2. Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1. Anh Phạm Văn T và chị Lê Thị M có trách nhiệm phải trả nợ cho chị Đỗ Thị T số tiền gốc là 84.000.000đ (Tám mươi tư triệu đồng) và tiền lãi từ tháng 01/2021 đến tháng 6/2021 là 6.000.000đồng.

Về phương thức trả tiền gốc như sau:

+ Đợt 01: Từ tháng 07/2021 đến tháng 12/2021: Anh T, chị sẽ thanh toán số tiền là 4.000.000đồng/ tháng. Tổng số tiền của đợt 1 là 24.000.000đồng.

+ Đợt 2: Từ tháng 01/2022 đến tháng 12/2022: Anh T, chị M sẽ thanh

toán số tiền là 5.000.000đồng/tháng. Tổng số tiền của đợt 2 là 60.000.000đồng.

Về số tiền lãi từ tháng 01/2021 đến tháng 6/2021 là 6.000.000đồng, anh T, chị M sẽ thanh toán một lần vào tháng 12/2021 (âm lịch).

Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án cho đến khi thi hành án xong, nếu người phải thi hành án không chịu thi hành hoặc thi hành không đầy đủ thì còn phải chịu khoản tiền lãi đối với số tiền nợ gốc chậm trả tương ứng với thời gian chậm trả theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật dân sự năm 2015.

2.2. Về án phí: Anh Phạm Văn T và chị Lê Thị M phải chịu 2.250.000đ (Hai triệu hai trăm năm mươi nghìn đồng) án phí dân sự có giá ngạch.

Trả lại chị Đỗ Thị T số tiền 2.100.000đ (Hai triệu một trăm nghìn đồng) tạm ứng án phí đã nộp tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện QS theo biên lai thu số: AA/2019/0002884 ngày 03 tháng 6 năm 2021.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

THẨM PHÁN

Nơi nhận:
- Đương sự;
- VKSND huyện QS;
- Chi cục THADS huyện QS;
- Lưu hồ sơ vụ án.

Bàn Hữu Văn